

ĐỀ CHÍNH THỨC

Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm)

- Mỗi câu chọn 1 đáp án đúng cho 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	A	D	B	C	A	C	B

Phần II. Đọc - hiểu văn bản (2,0 điểm)

Câu	Yêu cầu	Điểm
Câu 1. (0,5 điểm) Em bé đã nói với người mẹ điều gì ngay khi vừa tỉnh dậy sau trận ốm?	- Em bé đã nói với mẹ: + <i>Mẹ ơi, mẹ có tin vào cầu vồng không?</i> + <i>Lúc bị bệnh, con đã đi trên một chiếc cầu vồng để đến với mẹ. Mẹ có nhớ con hay nói luôn có điều gì đó đặc biệt ở cuối cầu vồng không?</i>	0,25đ 0,25đ
Câu 2. (0,5 điểm) Theo em, hình ảnh cầu vồng trong văn bản tượng trưng cho điều gì?	- Hình ảnh cầu vồng là tượng trưng cho: + Vẻ đẹp tuyệt vời của thế giới tự nhiên... + Niềm tin tưởng, hy vọng... + Những điều may mắn, tốt đẹp... * Lưu ý: Hs trả lời được hai ý trở lên thì cho điểm tối đa. (Chấp nhận những cách diễn đạt tương tự, hợp lí, thuyết phục).	0,5đ.
Câu 3. (1,0 điểm) Từ câu chuyện, hãy rút ra một thông điệp mà em tâm đắc nhất. Lý giải tại sao?	- Đây là câu hỏi mở nên học sinh có thể lựa chọn các thông điệp khác nhau miễn là hợp lí. Sau đây là một số gợi ý: + Trong cuộc sống, hãy luôn tin tưởng, hy vọng vào những điều tốt đẹp. + Hãy luôn lạc quan, yêu cuộc sống và khi đó những điều kỳ diệu sẽ đến. + Không được bi quan, chán nản, mất niềm tin, hy vọng, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào. + Trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng. +... - Lý giải: Đưa ra các lý giải hợp lý tùy theo từng thông điệp. * Lưu ý: - HS nêu được 01 thông điệp chính xác cho 0,5 điểm. Nếu nêu nhiều hơn 01 thông điệp sẽ không cho điểm. - Phần lý giải cần đưa ra được ít nhất hai lí lẽ giải thích phù hợp với thông điệp thì cho 0,5 điểm.	0,5đ 0,5đ.

Phần III. Tập làm văn (6,0 điểm)

Câu	Yêu cầu	Điểm
<p>Câu 1. (1,5điểm)</p> <p>Từ nội dung văn bản phần đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 13 đến 15 câu) bàn về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.</p>	<p>* Yêu cầu hình thức và kỹ năng: (0,5đ).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn và số câu theo yêu cầu. (13, 14, 15 câu). - Xác định đúng vấn đề nghị luận (<i>ý nghĩa của niềm tin</i>); lập luận, dẫn chứng đầy đủ, thuyết phục. - Bài viết trình bày sạch sẽ, không gạch xóa, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. <p>* Sáng tạo: có cách lập luận sáng tạo, mới mẻ về vấn đề.</p> <p>* Yêu cầu về nội dung: (0,75đ)</p> <p>Sau đây là một số gợi ý định hướng về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống con người:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong cuộc sống, niềm tin có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với mỗi con người. - Niềm tin sẽ giúp ta sống lạc quan, yêu đời, tin yêu cuộc sống, tin yêu con người. - Có niềm tin, con người sẽ tạo dựng cho mình một đời sống tinh thần phong phú, tốt đẹp. Niềm tin làm cho cuộc sống của mỗi người trở nên thực sự có ý nghĩa và giá trị... - Niềm tin giúp con người sống có mục đích, lý tưởng, có hoài bão, ước mơ về những điều tốt đẹp trong tương lai và có kế hoạch để biến ước mơ thành hiện thực... - Niềm tin tiếp thêm sức mạnh, tạo cho con người ý chí, động lực để vượt qua khó khăn và vươn tới thành công... - Thiếu niềm tin, con người sẽ rơi vào trạng thái bi quan, tiêu cực, mất hết hy vọng, không còn ý chí để vươn lên và dễ dàng chuốc lấy thất bại... - Dẫn chứng... - Bài học nhận thức và hành động... <p>* Cách cho điểm phần nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức 0,75: Triển khai các ý hợp lý, đúng trọng tâm, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu. - Mức 0,5: Triển khai các ý hợp lý, lí lẽ tương đối thuyết phục hoặc triển khai các ý hợp lý nhưng theo hướng bài văn thu nhỏ. (Có cả lập luận phản đề). - Mức 0,25: Triển khai ý rất sơ lược, chưa thuyết phục, mắc nhiều lỗi diễn đạt. - Mức 0,0: Không đảm bảo các yêu cầu trên. 	<p>0,5đ.</p> <p>0,25đ</p> <p>0,75đ</p>

<p>Câu 2. (4,5 điểm) Phân tích bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh. (Ngữ văn 9, tập hai, trang 70).</p>	<p>* Yêu cầu về hình thức và kỹ năng (1,0 điểm):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo bố cục ba phần: mở bài, thân bài, kết bài. - Triển khai đúng vấn đề nghị luận (<i>Phân tích được giá trị nghệ thuật, nội dung của bài thơ “Sang thu”</i>). - Phân tích chặt chẽ, thuyết phục, liên kết mạch lạc. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. Bài làm trình bày khoa học, sạch đẹp. - <i>Sáng tạo</i>: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. Có sử dụng được một số kiến thức lý luận phù hợp <p>* Yêu cầu về kiến thức: (3,5 điểm)</p> <p>I. Mở bài: (0,25 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tác giả, tác phẩm. - Khái quát chung nội dung tác phẩm. <p>II. Thân bài: (3,0 điểm)</p> <p>1. <u>Giới thiệu khái quát về tác phẩm</u>: (0,25đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gợi ý: có thể trình bày các ý sau: + Hoàn cảnh sáng tác của bài thơ... + Bố cục... + Nhận xét chung về giá trị nghệ thuật, nội dung của tác phẩm... <p>2. <u>Phân tích</u>: (2,25đ)</p> <p>a. Khổ 1: (0,75đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ “<i>Bỗng</i>” thể hiện sự đột ngột, bất ngờ... - Mùi hương ổi chín được gợi tả qua từ “<i>phả</i>”- một từ dùng đặc sắc gợi mùi hương nồng nàn, đậm đà như sánh lại trong không gian mùa thu... - “<i>Gió se</i>” là gió thổi nhẹ nhàng và bắt đầu se lạnh chứ không phải gió mát mùa hè hay gió lạnh mùa đông... - Làn sương: được nhân hoá qua từ láy “<i>chùng chình</i>”, khiến sương như có tâm hồn, có cảm nhận riêng... - Tình thái từ “<i>hình như</i>” khiến cho ý thơ càng thêm duyên dáng, tinh tế, gợi lên sự mong manh của giây phút chuyển mùa... <p>b. Khổ 2: (0,75đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dòng sông sang thu được nhân hoá qua từ láy <i>dềnh dàng</i>. Dòng nước chảy chậm lại, trôi thanh thản, phẳng lặng, êm đềm hơn... - Đối lập với hình ảnh dòng sông là hình ảnh những cánh chim đang vội vã bay đi tìm phương trời ấm áp... - Hình ảnh “<i>đám mây mùa hạ/ Vắt nửa mình sang thu</i>” là một liên tưởng đầy sáng tạo, thú vị của nhà 	<p>1,0đ.</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,75đ</p> <p>0,75đ</p>
---	---	---

	<p>thơ. Tác giả đã nhân hoá đám mây làm cho nó trở nên có hồn và gần gũi với con người. Đây là hình ảnh thơ đặc sắc thể hiện rõ nhất thời điểm giao mùa hạ thu.</p> <p>c. <u>Khô 3</u>: (0,75đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh “<i>nắng- mưa</i>” vốn là đặc trưng của mùa hạ, sang thu tuy vẫn còn nhưng tính chất, mức độ đã khác... - Hai câu thơ cuối vừa mang nghĩa thực vừa mang nghĩa tượng trưng. <ul style="list-style-type: none"> + Nghĩa tả thực về thiên nhiên: Sang thu mưa ít dần, sấm vơi dần nên hàng cây đứng tuổi không còn bị giật mình, bị bất ngờ bởi tiếng sấm. + Nghĩa tượng trưng: “<i>Sấm</i>” ẩn dụ chỉ những khó khăn, những thử thách trong cuộc sống; “<i>Hàng cây đứng tuổi</i>” ẩn dụ cho những con người đã từng trải. + Câu thơ thể hiện suy tư, chiêm nghiệm sâu sắc của tác giả: Con người khi đã trải nghiệm nhiều thì sẽ vững vàng hơn trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. <p>3. <u>Đánh giá</u>: (0,5 điểm)</p> <p>* Khái quát giá trị nghệ thuật nội dung của bài thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghệ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Ngôn ngữ trong sáng, hình ảnh tinh tế giàu giá trị biểu cảm, giọng thơ nhỏ nhẹ sâu lắng... + Các biện pháp nhân hoá, ẩn dụ, liên tưởng được sử dụng thành công... + Thể thơ năm chữ với cách gieo vần linh hoạt... - Nội dung: Bài thơ đã miêu tả những biến chuyển nhẹ nhàng mà rõ rệt của thiên nhiên đất trời trong khoảnh khắc giao mùa từ cuối hạ sang đầu thu. <p>* So sánh mở rộng.</p> <p>III. Kết bài: (0,25 điểm).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định thành công của tác giả, tác phẩm.... - Nhấn mạnh sức sống lâu bền của tác phẩm theo thời gian... <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm từ 4,0 -> 4,5: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, cảm nhận sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh. - Điểm từ 3,0 -> 3,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích đôi chỗ chưa thật sâu sắc. - Điểm 2,0 -> 2,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức 	<p>0,75đ</p> <p>0,5đ.</p> <p>0,25đ</p>
--	--	--

	<p>độ sơ sài, chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.</p> <p>- Điểm dưới 1,75: Chưa hiểu đúng đề, phân tích tác phẩm một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cầu thả.</p> <p>- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.</p>	
--	---	--

***Lưu ý chung :**

- Trên đây là những định hướng chấm về kỹ năng và kiến thức. Giám khảo cần căn cứ vào thực tế bài làm của học sinh để cho điểm phù hợp, sát với trình độ của học sinh, không đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài làm sáng tạo.

- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----HẾT-----